

PHỤ LỤC SỐ 10

BẢNG GIÁ ĐẤT Ở GIAI ĐOẠN 2020-2024 HUYỆN VĨNH NHAI
(Kèm theo Quyết định số: 46/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh
Thái Nguyên)

1. Giá đất ở tại đô thị, giá đất ở tại nông thôn bám các trục đường giao thông

Đơn vị tính: Nghìn đồng/m²

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
A	QUỐC LỘ 1B (từ giáp đất Lạng Sơn đến giáp đất huyện Đồng Hỷ)	
1	Từ giáp đất Lạng Sơn Km100 + 500 đến Km102	500
2	Từ Km102 đến Km102 + 300	650
3	Từ Km102 + 300 đến Km102+600	850
4	Từ Km102 + 600 đến Km103	650
5	Từ Km 103 đến Cầu Vẽ (Km106)	850
6	Từ Km106 (Cầu Vẽ) đến Km107 + 150 (cầu Suối Cạn)	1.700
7	Từ Km107+ 150 (cầu Suối Cạn) đến Km107+ 550 (cầu Nà Trang)	4.500
8	Từ Km107 + 550 (cầu Nà Trang) đến Km107 + 750 (ngã tư thị trấn Đình Cả)	5.000
9	Từ Km107 + 750 (ngã tư thị trấn Đình Cả) đến Km108 + 120 (đường rẽ vào Trường Tiểu học thị trấn Đình Cả)	7.000
10	Từ Km108 + 120 (đường rẽ vào Trường Tiểu học thị trấn Đình Cả) đến Km108 + 700 (Cầu Rắn)	6.500
11	Từ Km108 + 700 (Cầu Rắn) đến Km109 + 400 (đường rẽ vào Trường Trung học phổ thông Vĩnh Nhai)	3.400
12	Từ Km109 + 400 (rẽ Trường Trung học phổ thông Vĩnh Nhai) đến Km109 + 900 (Trường Tiểu học Đông Bắc xã Lâu Thượng)	1.700
13	Từ Km109 + 900 (cổng Trường Tiểu học Đông Bắc xã Lâu Thượng) đến Km111 + 800	900
14	Từ Km111 + 800 đến Km112 + 400 (đường rẽ vào Trường Trung học cơ sở Lâu Thượng)	1.700
15	Từ Km112 + 400 (đường rẽ vào Trường Trung học cơ sở Lâu Thượng) đến Km115 + 500	700
16	Từ Km115 + 500 đến cổng khu công nghiệp Trúc Mai	800
17	Từ cổng khu công nghiệp Trúc Mai đến Km119 + 400	700
18	Từ Km119 + 400 đến Km124 + 100 (trạm Y tế xã La Hiên)	800
19	Từ Km124 + 100 (Trạm Y tế xã La Hiên) đến Km124 + 800 (đường rẽ vào Trường Trung học cơ sở La Hiên)	1.500
20	Từ Km124 + 800 (đường rẽ vào Trường Trung học cơ sở xã La Hiên) đến Km125 + 80 (đường rẽ vào UBND xã La Hiên)	2.500
21	Từ Km125 + 80 (đường rẽ vào UBND xã La Hiên) đến Km125+200 (cầu La Hiên)	4.500
22	Từ Km125 + 200 (cầu La Hiên) đến Km126 + 300 (nhà máy nước khoáng AVA La Hiên)	2.500
23	Từ Km126 + 300 (nhà máy nước khoáng AVA La Hiên) đến Km128 + 100 (giáp đất huyện Đồng Hỷ)	1.500

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
	Trục phụ	
1	Ngõ rẽ khu dân cư xóm Mỏ Gà, từ Quốc lộ 1B vào 300m	500
2	Ngõ rẽ cạnh Trường Phổ thông dân tộc nội trú Nguyễn Bình Khiêm, từ Quốc lộ 1B rẽ vào 300m	700
3	Từ Quốc lộ 1B (Km107 + 380) vào đến đường Bãi Lai	2.000
4	Từ Quốc lộ 1B (Km107 + 465) vào đến đường Bãi Lai	1.800
5	Từ Quốc lộ 1B (Km108) vào đến sau Trường Tiểu học Đình Cả	2.000
6	Từ cầu Sông Đào đến khu dân cư số 3, thị trấn Đình Cả	2.500
7	Từ Quốc lộ 1B (Km108 + 120) đến Trường Tiểu học Đình Cả	3.000
8	Từ Quốc lộ 1B (Km108 + 650) đến Trung tâm Y tế Võ Nhai	3.500
9	Từ Quốc lộ 1B (Km109 + 400) đến Trường THPT Võ Nhai	2.000
10	Từ Quốc lộ 1B đến Trung tâm bồi dưỡng Chính trị Võ Nhai	4.000
11	Các trục phụ đường bê tông $\geq 3\text{m}$ còn lại thuộc thị trấn Đình Cả từ Quốc lộ 1B vào 200m	500
12	Các trục phụ đường bê tông $\geq 3\text{m}$ còn lại thuộc các xã La Hiên, Lâu Thượng, Phú Thượng từ Quốc lộ 1B vào 200m	450
B	TUYẾN TỈNH LỘ	
I	TỈNH LỘ 265 ĐÌNH CẢ - BÌNH LONG	
1	Từ ngã tư Đình Cả đến cầu Sông Đào	6.200
2	Từ cầu Sông Đào đến cầu Đá Mài	1.500
3	Từ cầu Đá Mài đến cầu Suối Lũ	500
4	Từ cầu Suối Lũ đến Km7 (Trường Tiểu học Tràng Xá)	600
5	Từ Km7 (Trường Tiểu học Tràng Xá) đến Km8 (cầu Bắc Bén)	800
6	Từ Km8 (cầu Bắc Bén) đến Km8 + 400 (bưu điện xã Tràng Xá)	1.700
7	Từ Km8 + 400 (bưu điện xã Tràng Xá) đến Km10 + 400	1.400
8	Từ Km10 + 400 đến Km10 + 800 (cổng Trường Trung học cơ sở Tràng Xá + 200m về 2 phía)	1.000
9	Từ Km10 + 800 đến Km15 + 100	500
10	Từ Km15 + 100 đến Km15 + 500 (cổng chợ Dân Tiến + 200m về 2 phía)	1.400
11	Từ Km15 + 500 đến Km16 + 500	1.000
12	Từ Km16 + 500 đến Km21 + 100	550
13	Từ Km21+100 đến Km21+700 (chợ Bình Long+ 300m về 2 phía)	1.000
14	Từ Km21 + 700 đến giáp đất huyện Hữu Lũng - Lạng Sơn	500
	Trục phụ	
1	Từ Tỉnh lộ 265 (hiệu thuốc Tràng Xá) đến Trạm đa khoa khu vực	1.200
C	CÁC TUYẾN ĐƯỜNG KHÁC	
I	ĐƯỜNG TRÀNG XÁ - PHƯƠNG GIAO	

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
1	Cổng chợ Mùng + 250m về 2 phía	1.000
2	Các đoạn còn lại của đường Tràng Xá - Dân Tiến - Phương Giao	500
3	Cổng UBND xã Phương Giao + 400m về 2 phía	600
II	ĐƯỜNG ĐÔNG BO XÃ TRÀNG XÁ - PHƯƠNG GIAO	
1	Cổng chợ Đông Bo + 200m về hai phía	600
2	Các đoạn còn lại	400
III	ĐƯỜNG LA HIÊN - VŨ CHẤN	
1	Từ Quốc lộ 1B đến Km0 + 150m	3.000
2	Từ Km0 + 150 đến Km 1 (dốc Suối Đất)	1.500
3	Từ Km 1 (dốc Suối Đất) đến Km7 + 600 (đường rẽ vào Trường Trung học phổ thông Trần Phú)	600
4	Từ Km7 + 600 (đường rẽ vào Trường Trung học phổ thông Trần Phú) đến Km8 + 100 (ngã ba Cúc Đường)	1.500
5	Từ Km8 + 100 (ngã ba Cúc Đường) đến qua UBND xã Cúc Đường 100m	800
6	Từ Km8 + 100 (ngã ba Cúc Đường) đi tiếp 200m đường đi Thần Sa, Thượng Nung	800
7	Từ qua UBND xã Cúc Đường 100m đến Km 9 (trạm Y tế xã Cúc Đường)	750
8	Từ Km9 đến Trường Mầm non xã Vũ Chấn	400
9	Từ Trường Mầm non xã Vũ Chấn đến đường rẽ vào xóm Khe Rịa	500
10	Từ đường rẽ vào xóm Khe Rịa đi xã Nghinh Tường đến hết đất xã Vũ Chấn	400
IV	KHU VỰC CHỢ ĐÌNH CẢ	
1	Từ đường Đình Cả Bình Long (Tỉnh lộ 265) đến hết đất Trường Trung học cơ sở Đình Cả	4.000
2	Từ đường Đình Cả Bình Long (Tỉnh lộ 265) vòng ra cổng chợ sau chợ (cổng phía đông)	4.000
3	Từ cổng sau chợ (cổng phía đông) + 150m đường đi Bãi Lai	3.000
4	Đoạn còn lại từ đường Bãi Lai đến Quốc lộ 1B	2.500
5	Từ cầu vào Chợ Đình Cả theo đường bê tông rẽ về hai phía	4.000
V	ĐƯỜNG NGÃ TƯ ĐÌNH CẢ - CÔNG HUYỆN ỦY	
1	Từ ngã tư Đình Cả đến Ban Chỉ huy quân sự huyện Võ Nhai	4.500
2	Từ Ban Chỉ huy quân sự huyện đến cổng Huyện uỷ Võ Nhai	3.500
VI	ĐƯỜNG TRÀNG XÁ - LIÊN MINH - ĐÈO NHÂU	
1	Từ cầu tràn Tràng Xá đi Liên Minh + 300m	500
2	Từ cổng UBND xã Liên Minh + 100 m về hai phía	550
3	Các đoạn còn lại thuộc đường Tràng Xá - Liên Minh - Đèo Nhâu	400
VII	ĐƯỜNG THƯỢNG NUNG - SẮNG MỘC	
1	Từ Cổng Chợ Thượng Nung + 500 m về hai phía	500
2	Các đoạn còn lại nằm trên trục đường Thượng Nung - Sáng Mộc	300

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
	Trục phụ	
1	Từ đường Thượng Nung - Sảng Mộc đến cổng Trường Trung học cơ sở Thượng Nung	300
VIII	ĐƯỜNG LIÊN XÃ NGHINH TƯỜNG - SẢNG MỘC	
1	Từ trạm Kiểm lâm Nghinh Tường đến cầu Na Mao	500
	Trục phụ	
1	Từ cầu Na Mao đến cổng UBND xã Nghinh Tường	400

2. Giá đất ở tại đô thị nằm ngoài các trục đường giao thông đã có trong bảng tại điểm 1 nêu trên thì áp dụng bảng sau

Đơn vị tính: Nghìn đồng/m²

Tên đơn vị hành chính	Mức giá			
	Loại 1	Loại 2	Loại 3	Loại 4
Thị trấn Đình Cả	350	330	310	290

3. Giá đất ở tại nông thôn nằm ngoài các trục đường giao thông đã có trong bảng tại điểm 1 nêu trên thì áp dụng bảng sau

Đơn vị tính: Nghìn đồng/m²

Tên đơn vị hành chính	Mức giá			
	Loại 1	Loại 2	Loại 3	Loại 4
Các xã: La Hiên, Lâu Thượng, Phú Thượng, Tràng Xá, Dân Tiến	260	230	200	180
Các xã: Bình Long, Phương Giao, Liên Minh, Cúc Đường, Thần Sa, Thượng Nung, Sảng Mộc, Nghinh Tường, Vũ Chấn	230	200	180	170